LUẬT THÚC ĐẨY KINH TẾ TƯ NHÂN CỦA TRUNG QUỐC VÀ MỘT SỐ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM

VŨ THỊ LAN ANH *

NGUYỄN PHƯƠNG LINH **

Tóm tắt: *Năm 2025, Trung Quốc ban hành Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân - đạo luật đầu tiên nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân bền vững, lành mạnh và chất lượng cao. Cùng là nước xã hội chủ nghĩa, Việt Nam và Trung Quốc có những điểm tương đồng về kinh tế, xã hội và thể chế nên việc nghiên cứu Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân của Trung Quốc sẽ có nhiều ý nghĩa đối với Việt Nam. Bài viết nghiên cứu quá trình phát triển chính sách về kinh tế tư nhân ở Trung Quốc, bối cảnh ra đời và nội dung cơ bản của Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân Trung Quốc, đối chiếu với chính sách phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam, từ đó đề xuất một số gợi mở cho Việt Nam trong việc hoàn thiện pháp luật về kinh tế tư nhân, tạo động lực phát triển nhanh, bền vững của nền kinh tế trong kỉ nguyên mới.*

Từ khoá: Kinh tế tư nhân; thúc đẩy kinh tế tư nhân; pháp luật Trung Quốc

Nhận bài: 10/3/2026 Hoàn thành biên tập: 30/6/2026 Duyệt đăng: 30/6/2026

CHINA'S PRIVATE SECTOR PROMOTION LAW AND SOME SUGGESTIONS FOR VIETNAM

Abtract: *In 2025, China enacted the Private Sector Promotion Law - the first law aimed at promoting sustainable, healthy, and high-quality private economic development. As socialist countries, Vietnam and China share similarities in economics, society, law and institutions, making the study of China's Private Sector Promotion Law highly significant for Vietnam. This article examines the development of private sector policies in China, the context and the basic content of the Private Sector Promotion Law; and compares these with Vietnam's private sector policies to offer suggestions for improving Vietnam's private sector legislation, thereby creating momentum for rapid and sustainable economic development in the new era.*

Keywords: Private sector; private sector promotion; Chinese law

Received: 10 April 2025; Editing completed: 30 June 2026; Accepted for publication: 30 June 2026

DOI: *https://doi.org/10.67496/j.hlu.15836*

1. Đặt vấn đề

Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa (gọi tắt là Trung Quốc) là quốc gia nằm ở Đông Á, với dân số hơn 1,4 tỉ người[1] đứng thứ 2 trên thế giới. Trung Quốc đã trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới theo GDP với tổng giá trị tính đến tháng 10/2025 là 20,650 nghìn tỉ USD[2]. Mặc dù là nước đang phát triển nhưng GDP tính theo bình quân đầu người năm 2024 của Trung Quốc đạt 13,303.1 USD[3]. Là một nước xã hội chủ nghĩa (XHCN), trước

*** Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội**
E-mail: lananh@hlu.edu.vn

**** Sinh viên Khoá 47, Trường Đại học Luật Hà Nội (MSSV: 473545)**

[1] Worldometer (2026), *China Population*, https://www.worldometers.info/world-population/china-population/, truy cập 25/02/2026.

[2] IMF (2025), *People's Republic of China*, https://www.imf.org/en/countries/chn#data, truy cập 25/02/2026.

[3] World Bank (2026), *GDP per capita (current US$)*, https://data.worldbank.org/indicator/NY.GDP.PCAP.CD?locations=CN, truy cập 25/02/2026.

năm 1978 Trung Quốc đi theo con đường phát triển nền kinh tế kế hoạch hoá, tập trung nhưng từ năm 1978 Trung Quốc tiến hành cải cách kinh tế, với sự tham gia của thành phần kinh tế tư nhân. Từ đó, tăng trưởng GDP trung bình đạt trên 9% mỗi năm, giúp gần 800 triệu người Trung Quốc thoát khỏi cảnh nghèo cùng cực và đất nước chuyển mình từ một quốc gia thu nhập thấp thành một quốc gia thu nhập trung bình cao[4]. Kết quả là Trung Quốc đã sớm trở thành một trong số các quốc gia có nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất thế giới[5]. Tuy nhiên, vì nhiều lí do, tốc độ tăng trưởng của Trung Quốc những năm gần đây đang dần chậm lại, đạt 5,1% năm 2024[6], 4,8% năm 2025 và dự kiến đạt 4,4% năm 2026[7]. Để tạo động lực tăng trưởng kinh tế, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển lên tầm cao mới, Trung Quốc xác định "thể chế là bảo đảm căn bản để kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ", nên năm 2025 Trung Quốc ban hành Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân - đạo luật đầu tiên của Trung Quốc về phát triển kinh tế tư nhân[8].

Dù có những điểm khác biệt nhưng đều là nước XHCN chuyển đổi nền kinh tế, Việt Nam và Trung Quốc có nhiều điểm tương đồng về kinh tế, xã hội cũng như thể chế. Cả hai nước đều đang đứng trước bối cảnh quốc tế và trong nước với nhiều điểm tương đồng, nhiều thách thức và cơ hội đan xen, cần động lực phát triển kinh tế. Cũng giống như Trung Quốc, Việt Nam hiện nay đã nhận thức rõ được vị thế quan trọng của kinh tế tư nhân đối với phát triển kinh tế-xã hội, đặc biệt trong công cuộc đổi mới của đất nước trong kỉ nguyên mới. Việc nghiên cứu Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân của Trung Quốc không chỉ là tiêu điểm của giới luật học Trung Quốc[9], thông qua việc nghiên cứu sẽ giúp gợi mở cho Việt Nam trong việc hoàn thiện chính sách, pháp luật về kinh tế tư nhân, tạo động lực phát triển nhanh, bền vững nền kinh tế trong kỉ nguyên mới.

2. Kinh tế tư nhân ở Trung Quốc - Lực lượng quan trọng trong thúc đẩy kinh tế-xã hội phát triển bền vững

Sự phát triển của kinh tế tư nhân gắn với quá trình mở cửa, cải cách của Trung Quốc, bắt đầu từ tháng 12/1978, khi Hội nghị Trung ương 3 khoá XI của Đảng Cộng sản Trung Quốc thông qua bước ngoặt chiến lược: chuyển từ nền kinh tế kế hoạch tập trung sang nền kinh tế thị trường xã hội chủ

[4] World Bank (2026), *Overview: China,* https://www.worldbank.org/ext/en/country/china, truy cập 25/02/2026.

[5] Wayne M. Morrison (2014), *China's Economic Rise: History, Trends, Challenges, and Implications for the United States,* Congressional Research Service, https://web.archive.org/web/20150318105545/, truy cập 25/02/2026.

[6] World Bank (2024), *GDP per capita growth (annual %) - China,* https://data.worldbank.org/indicator/NY.GDP.PCAP.KD.ZG?locations=CN, truy cập 25/02/2026.

[7] OECD (2025), *Economic Outlook: GDP and inflation projections, December 2025,* China Economic Snapshot, https://www.oecd.org/en/topics/sub-issues/economic-surveys/china-economic-snapshot.html, truy cập 25/02/2026.

[8] Hồ Quân (2025), *Tại sao Trung Quốc lần đầu tiên ban hành Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân?,* https://nhandan.vn/tai-sao-trung-quoc-lan-dau-tien-ban-hanh-luat-thuc-day-kinh-te-tu-nhan-post880833.html#lg=1&slide=0, truy cập 25/02/2026.

[9] Trịnh Tân Lập (2025), "Thực thi Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân để thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển lành mạnh", *Kỉ yếu hội thảo quốc tế: Tối ưu hoá môi trường kinh doanh và đảm bảo dịch vụ theo pháp luật - Phát triển chất lượng cao khu vực biên giới,* Nam Ninh, ngày 16/10/2025.

nghĩa. Từ đó, vai trò của kinh tế tư nhân từng bước được khẳng định và chia thành bốn giai đoạn phát triển:

- Giai đoạn 1 (từ năm 1978 đến năm 1991): Khởi đầu từ năm 1978, chính sách cho phép cá nhân được tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh chính thức được triển khai, kinh tế cá thể trở thành bộ phận bổ sung cần thiết cho kinh tế quốc doanh và tồn tại song song với kinh tế quốc doanh. Chủ trương này được thể chế hoá trong Hiến pháp nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa năm 1982, nơi lần đầu tiên ghi nhận kinh tế cá thể là *"bổ sung cho nền kinh tế công hữu xã hội chủ nghĩa"*, sửa đổi Hiến pháp năm 1988 chính thức thừa nhận khu vực kinh tế tư nhân là một bộ phận hợp thành quan trọng của nền kinh tế XHCN. Điều lệ tạm thời về doanh nghiệp tư nhân do Quốc Vụ viện của Trung Quốc ban hành ngày 25/6/1988 công nhận sự tồn tại của khu vực tư nhân, quy định về ba loại hình doanh nghiệp là doanh nghiệp một chủ sở hữu duy nhất, công ti hợp danh, công ti trách nhiệm hữu hạn[10]. Kết quả của giai đoạn này là số lượng cá nhân tham gia khu vực kinh tế cá thể (hộ kinh doanh cá thể) tăng từ 140.000 người năm 1978 lên 24.677.000 người vào năm 1992[11].

- Giai đoạn 2 (từ năm 1992 đến năm 2001): Kinh tế tư nhân trở thành một bộ phận bổ sung quan trọng của nền kinh tế. Hội nghị Trung ương 3 khoá XV năm 1993 thông qua Quyết định về một số vấn đề liên quan tới việc xây dựng thế giới kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, đề ra khung cơ bản của kinh tế thị trường[12].

Đại hội lần thứ XV năm 1997 của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã xác định kinh tế tư nhân là một trong những thành phần quan trọng của kinh tế ở Trung Quốc[13]. Các chính sách này đã được thể chế hoá trong các văn bản pháp luật. Hiến pháp sửa đổi năm 1993 chính thức ghi nhận khái niệm "kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa", Hiến pháp sửa đổi năm 1999 đã công nhận kinh tế tư nhân, cá thể là *"thành phần quan trọng của nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa"*. Đồng thời, hàng loạt các văn bản pháp luật ra đời tạo cơ sở cho kinh tế thị trường phát triển như Luật Công ti năm 1993, Luật Ngoại thương (1994), Luật Doanh nghiệp tư nhân năm 1999, Luật Hợp đồng năm 1999...

Ở giai đoạn này, kinh tế quốc doanh là trụ cột, các thành phần kinh tế khác, bao gồm cả đầu tư nước ngoài cùng nhau phát triển, tạo dựng nền kinh tế cơ bản của giai đoạn đầu CNXH Trung Quốc. Số lượng cá nhân tham gia kinh doanh tăng mạnh, trong đó có xu hướng nhiều người bỏ việc nhà nước để tham gia kinh doanh, doanh nghiệp vốn tư nhân đạt con số 2.435.000[14].

- Giai đoạn 3 (từ năm 2002 đến năm 2011): Kinh tế tư nhân phát triển nhảy vọt. Giai

[10] Nguyễn Thị Hạ (2023), *Quan điểm của Đảng Cộng sản Trung Quốc về phát triển kinh tế tư nhân,* https://vneconomy.vn/quan-diem-cua-dang-cong-san-trung-quoc-ve-phat-trien-kinh-te-tu-nhan.htm, truy cập 31/5/2026.

[11] Hồ Quân (2025), tlđd.

[12] Quang Thiều (2008), *Kinh tế Trung Quốc sau 30 năm cải cách mở cửa,* https://nhandan.vn/kinh-te-trung-quoc-sau-30-nam-cai-cach-mo-cua-post515137.html, truy cập 29/5/2026.

[13] Trần Lê Đăng Phương, Nguyễn Thành Phương (2023), "Phát triển kinh tế tư nhân: Kinh nghiệm của Trung Quốc và một số gợi mở cho Việt Nam", *Tạp chí Kinh tế và Dự báo,* số 8, tr. 78 - 80.

[14] Hồ Quân (2025), tlđd.

đoạn này đánh dấu bằng cột mốc quan trọng là Đại hội lần thứ XVI của Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 2002 đã phá vỡ các rào cản liên quan đến thể chế, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hai nguyên tắc kiên định được đưa ra là kiên định củng cố và phát triển kinh tế quốc doanh; kiên định khuyến khích, ủng hộ và định hướng kinh tế ngoài quốc doanh phát triển. Hiến pháp (sửa đổi) năm 2004 quy định về bảo vệ quyền sở hữu, quyền và lợi ích hợp pháp của thành phần kinh tế ngoài quốc doanh như kinh tế cá thể, kinh tế tư nhân. Trong giai đoạn này, Trung Quốc hoàn thiện thể chế, chính sách làm nền tảng cho sự phát triển vượt bậc của kinh tế tư nhân. Luật Công ti năm 1993 đã được sửa đổi toàn diện vào năm 2005, tạo cơ sở pháp lí nền tảng cho hệ thống doanh nghiệp hiện đại tại Trung Quốc. Luật Tài sản năm 2007 đảm bảo quyền sở hữu tư liệu sản xuất của khu vực tư nhân[15]. Đặc biệt, năm 2005 Quốc Vụ viện ban hành Một số ý kiến về khuyến khích, hỗ trợ và hướng dẫn phát triển kinh tế phi công lập nhằm khuyến khích, ủng hộ và hướng dẫn sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân, cho phép tư nhân tham gia vào các ngành độc quyền công ích và cơ sở hạ tầng (gọi tắt là "36 Điều"), sau đó là Ý kiến mới về khuyến khích và hướng dẫn đầu tư tư nhân phát triển lành mạnh (gọi tắt là "36 Điều mới") để phá vỡ độc quyền, thúc đẩy tư nhân hoá và tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng trong kinh doanh. Kết quả là cả nước có hơn 40 triệu hộ kinh doanh cá thể, tỉ trọng kinh tế tư nhân trong GDP vượt trên 60%[16].

- Giai đoạn 4 (từ năm 2012 đến nay): Kinh tế tư nhân trở thành lực lượng quan trọng trong việc thúc đẩy kinh tế-xã hội phát triển bền vững. Trong giai đoạn này, Trung Quốc xác định "ba bất biến" (không thay đổi) là: 1) vị trí, vai trò của kinh tế ngoài quốc doanh trong sự phát triển kinh tế đất nước; 2) phương châm, chính sách và định hướng phát triển kinh tế tư nhân; 3) phương châm, chính sách về tạo môi trường thuận lợi và nhiều cơ hội hơn để phát triển kinh tế ngoài quốc doanh[17]. Hàng loạt các văn bản chỉ đạo Trung ương Đảng và Quốc vụ viện Trung Quốc về kinh tế tư nhân được ban hành thể hiện cam kết kiên định của Trung Quốc trong việc hỗ trợ các thành phần kinh tế tư nhân như: Ý kiến về việc tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển lành mạnh của các doanh nhân, phát huy tinh thần doanh nhân và phát huy tốt hơn vai trò của các doanh nhân năm 2017; Ý kiến về việc tạo môi trường phát triển tốt hơn hỗ trợ cải cách và phát triển doanh nghiệp tư nhân năm 2019; Ý kiến về việc thúc đẩy sự phát triển lớn mạnh của kinh tế tư nhân năm 2023.

Nhờ chính sách kiên định ủng hộ, khuyến khích, tạo môi trường thông thoáng cho phát triển kinh tế tư nhân, khu vực kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ với những thành tựu rực rỡ: đến tháng 9/2024, số lượng các chủ thể kinh doanh tư nhân tại Trung Quốc đạt khoảng 181 triệu, trong đó theo số liệu do Cục Quản lí thị trường nhà nước công bố khoảng 55,54 triệu là doanh nghiệp

[15] Quang Thiều (2008), tlđd.
[16] Hồ Quân (2025), tlđd.
[17] Nguyễn Chiến (2013), *Trung Quốc: Nhiều cải cách lớn về KT-XH,* https://baochinhphu.vn/trung-quoc-nhieu-cai-cach-lon-ve-kt-xh-102153428.htm, truy cập 31/5/2026.

ngoài quốc doanh và hơn 125 triệu hộ kinh doanh cá thể. Số các chủ thể kinh doanh ngoài quốc doanh này chiếm tới 96,4% tổng số chủ thể kinh doanh tại Trung Quốc[18].

Trải qua gần 50 năm, từ chỗ được xác định là "thành phần bổ sung cần thiết", sau đó là "thành phần bổ sung quan trọng" và được công nhận là "lực lượng quan trọng", kinh tế tư nhân đóng góp đáng kể cho nền kinh tế, luôn đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì kinh tế tăng trưởng ổn định, tạo công ăn việc làm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, góp phần bảo đảm đời sống dân sinh. Một yếu tố quan trọng tạo nên sự thành công của kinh tế tư nhân là việc liên tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân. Dấu mốc mới nhất của công tác hoàn thiện thể chế phát triển kinh tế tư nhân là việc thông qua Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân năm 2025.

3. Bối cảnh và nội dung cơ bản của Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân Trung Quốc

3.1. Bối cảnh ban hành Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân

Mặc dù nền kinh tế có bước phát triển vượt bậc nhưng Trung Quốc những năm gần đây cũng phải đối mặt với nhiều thách thức. Theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới, vào năm 2024, 15,2% dân số vẫn sống với mức thu nhập dưới 8,30 đô la Mỹ/ngày (theo sức mua tương đương năm 2021). Tăng trưởng mạnh mẽ của Trung Quốc dựa trên đầu tư và sản xuất hướng xuất khẩu, một phương pháp phần lớn đã đạt đến giới hạn và dẫn đến sự mất cân bằng kinh tế và môi trường. Dân số già hoá nhanh chóng đặt ra những thách thức bổ sung: lực lượng lao động giảm sút đang làm chậm tăng trưởng GDP, trong khi số lượng người già ngày càng tăng có thể gây áp lực lên ngân sách nhà nước. Giải quyết những thách thức này sẽ đòi hỏi tăng trưởng năng suất mạnh mẽ hơn và sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ sản xuất công nghiệp sang dịch vụ giá trị cao, từ đầu tư sang tiêu dùng và từ cường độ carbon cao sang cường độ carbon thấp[19]. Tăng trưởng kinh tế có xu hướng dự kiến giảm xuống 4,4% vào năm 2026 và 4,3% vào năm 2027; chiến dịch "chống thoái hoá" nhằm chấm dứt cuộc đua xuống đáy về giá, ngăn chặn tình trạng cạnh tranh quá mức và năng lực sản xuất dư thừa dự kiến sẽ gây áp lực lên đầu tư kinh doanh[20]. Bên cạnh đó, môi trường kinh doanh chưa thực sự thông thoáng, cơ chế pháp lí vẫn còn những rào cản, còn tồn tại thủ tục hành chính rườm rà, độc quyền, bảo hộ cục bộ địa phương, phân biệt đối xử trong một số ngành nghề, khu vực dẫn đến cạnh tranh không lành mạnh. Khu vực kinh tế tư nhân vẫn gặp khó khăn trong tiếp cận vốn, lãi suất cao, tiêu chuẩn về phòng ngừa rủi ro của hệ thống ngân hàng vẫn chưa được tháo gỡ hoàn toàn[21].

Bối cảnh quốc tế cũng có nhiều thay đổi khiến thị trường Trung Quốc gặp nhiều thách thức trong kinh tế vĩ mô. Toàn cầu hoá suy yếu, chủ nghĩa bảo hộ gia tăng gây khó khăn cho các doanh nghiệp xuất khẩu tư nhân Trung Quốc, xuất khẩu sẽ bị hạn chế bởi việc tăng thuế quan của Mỹ.

[18] Phạm Sỹ Thành (2025), *Kinh tế tư nhân Trung Quốc: tín hiệu mới, hiệu ứng mới?*, https://the saigon times.vn/kinh-te-tu-nhan-trung-quoc-tin-hieu-moi-hieu-ung-moi, truy cập 01/3/2026.

[19] World Bank (2026), tlđd.

[20] OECD (2025), tlđd.

[21] Hồ Quân (2025), tlđd.

Trong bối cảnh đó, Trung Quốc có nhu cầu tái cơ cấu, tìm kiếm động lực tăng trưởng mới cho nền kinh tế với nhận thức kinh tế tư nhân là động lực quan trọng của tăng trưởng, đổi mới, tạo việc làm và hiện đại hoá kiểu Trung Quốc. Chủ trương "cam kết chính sách" phát triển kinh tế tư nhân cần phải được chuyển thành "bảo vệ pháp lí" bằng một khuôn khổ luật định rõ ràng và toàn diện. Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 3 khoá XX (tháng 7/2024) đề ra định hướng chiến lược yêu cầu thể chế hoá việc bảo vệ và thúc đẩy kinh tế tư nhân, tạo tiền đề trực tiếp cho việc soạn thảo Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân. Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân Trung Quốc được thông qua vào ngày 30/4/2025 và chính thức có hiệu lực từ ngày 20/5/2025. Đây là đạo luật đầu tiên về phát triển kinh tế tư nhân của Trung Quốc, thể hiện quyết tâm của Đảng, Nhà nước Trung Quốc trong việc khuyến khích, ủng hộ và định hướng kinh tế tư nhân phát triển ở tầm cao mới. Đạo luật này ra đời nhằm khẳng định vị thế quan trọng của kinh tế tư nhân, thiết lập khuôn khổ pháp lí vững chắc, cải thiện môi trường kinh doanh, giải quyết các khó khăn, thách thức của khu vực tư nhân, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển trong bối cảnh kinh tế toàn cầu biến động nhằm duy trì tăng trưởng và đổi mới. Đạo luật được thông qua vào thời điểm then chốt đối với Trung Quốc, khi nước này chuẩn bị xây dựng kế hoạch 5 năm lần thứ 15 (2026-2030) - giai đoạn bản lề để Trung Quốc hướng tới mục tiêu cơ bản thực hiện hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa vào năm 2035[22].

3.2. Nội dung cơ bản của Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân

Được thông qua tại Kỳ họp thứ 15 của Ủy ban Thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc (Nhân đại toàn quốc - Quốc hội) khoá XIV vào ngày 30/4/2025, Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân Trung Quốc gồm 9 chương, 78 điều[23]. Trong đó, Chương I: Quy định chung; Chương II: Cạnh tranh công bằng; Chương III: Thúc đẩy đầu tư và tài chính; Chương IV: Đổi mới công nghệ; Chương V: Hoạt động được quản lí; Chương VI: Đảm bảo dịch vụ; Chương VII: Bảo vệ quyền và lợi ích; Chương VIII: Trách nhiệm pháp lí; Chương IX: Điều khoản Bổ sung.

Những nội dung cơ bản của đạo luật này có thể khái quát hoá ở những điểm sau:

Thứ nhất, luật hoá vai trò của kinh tế tư nhân và các nguyên tắc cơ bản đối với kinh tế tư nhân

Điều 3 Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân khẳng định: *"Kinh tế tư nhân là một bộ phận quan trọng của nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, là động lực thúc đẩy hiện đại hoá kiểu Trung Quốc, là nền tảng then chốt cho sự phát triển chất lượng cao, là lực lượng then chốt trong việc xây dựng đất nước thành một nước xã hội chủ nghĩa hiện đại về mọi mặt…"*. Như vậy, vai trò của kinh tế tư nhân là bộ phận quan trọng của nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa được ghi nhận trong Luật, trở thành cơ sở pháp lí quan trọng để xây dựng và triển khai các chính sách thúc đẩy kinh tế tư nhân.

[22] Bích Thuận (2025), *Trung Quốc lần đầu ban hành Luật thúc đẩy kinh tế tư nhân: Cú hích cho tăng trưởng?*, https://vov.vn/kinh-te/trung-quoc-lan-dau-ban-hanh-luat-thuc-day-kinh-te-tu-nhan-cu-hich-cho-tang-truong-post1197579.vov, truy cập 01/3/2026.

[23] Private Sector Promotion Law of the People's Republic of China, http://www.csrcare.com/Law/LawShowEn?id=234602, truy cập 01/3/2026.

Luật này cũng xác định rõ thuật ngữ "tổ chức kinh tế tư nhân" tại Điều 77, bao gồm các pháp nhân thương mại, tổ chức không có tư cách pháp nhân, hộ kinh doanh cá thể được thành lập theo pháp luật trên lãnh thổ Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa và do công dân Trung Quốc kiểm soát hoặc thực tế kiểm soát.

Luật ghi nhận hai nguyên tắc cơ bản đối với kinh tế tư nhân là nguyên tắc "hai kiên định" và nguyên tắc đối xử bình đẳng. Đây là lần đầu tiên nguyên tắc "hai kiên định" được quy định rõ trong luật, bao gồm kiên định củng cố và phát triển kinh tế quốc doanh; kiên định khuyến khích, ủng hộ và định hướng phát triển kinh tế ngoài quốc doanh (Điều 2). Luật nhấn mạnh việc thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân bền vững, lành mạnh và chất lượng cao là chủ trương, chính sách lớn mà nước này thực hiện lâu dài.

Việc luật hoá nguyên tắc "hai kiên định" nhằm mang lại "sự chắc chắn" cho doanh nghiệp tư nhân phát triển, với "ràng buộc về pháp lí" này, khu vực kinh tế tư nhân đã có một tấm "bùa hộ mệnh": có thể sử dụng pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Đây chính là nền tảng thể chế cho một môi trường kinh doanh ổn định, công bằng, minh bạch và có thể dự đoán được dành cho khu vực tư nhân.

Nguyên tắc đối xử bình đẳng đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh đã được ghi nhận tại Điều 3, theo đó *"các tổ chức kinh tế tư nhân được hưởng địa vị pháp lí, cơ hội thị trường và quyền phát triển bình đẳng với các loại hình tổ chức kinh tế khác"*. Với quy định này, Luật đã cơ bản loại bỏ những rào cản bất bình đẳng giữa các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và doanh nghiệp nhà nước về địa vị pháp lí, các cơ hội hay các quyền khác; tháo gỡ vướng mắc về phân biệt đối xử đang tồn tại trong nền kinh tế. Cụ thể hơn, Luật quy định: *"Nhà nước kiên trì các nguyên tắc đối xử bình đẳng, cạnh tranh lành mạnh, bảo hộ bình đẳng và cùng phát triển để thúc đẩy sự phát triển và tăng trưởng của kinh tế tư nhân"* (Điều 3). Nguyên tắc bình đẳng còn được thể hiện ở quy định sẽ điều chỉnh "danh mục hạn chế tiếp cận thị trường" theo nguyên tắc "những gì không bị cấm đều được phép".

Với các nguyên tắc được ghi nhận này, Trung Quốc thể hiện quan điểm tăng cường sự bảo vệ bằng pháp luật đối với khu vực kinh tế tư nhân, nêu rõ trách nhiệm của Quốc Vụ viện và chính quyền nhân dân địa phương trong việc xây dựng, hoàn thiện chính sách, kế hoạch, phối hợp để thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân (Điều 4). Tuy nhiên, Luật cũng quy định rõ trách nhiệm của đội ngũ doanh nhân *"tuân thủ pháp luật, tuân thủ đạo đức xã hội và đạo đức kinh doanh, trung thực, đáng tin cậy, cạnh tranh công bằng, thực hiện trách nhiệm xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, bảo vệ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, chịu sự giám sát của chính phủ và xã hội"* (Điều 6).

Thứ hai, đảm bảo quyền được cạnh tranh lành mạnh của tổ chức kinh tế tư nhân

Điều 10 Luật quy định: *"Mọi loại hình tổ chức kinh tế, kể cả tổ chức kinh tế tư nhân, đều được tham gia vào các lĩnh vực ngoài danh mục cấm đầu tư trên cơ sở bình đẳng theo quy định của pháp luật"*. Sự tham gia bình đẳng của các tổ chức kinh tế tư nhân thể hiện ở các khía cạnh sau: 1) Bình đẳng tham gia vào cạnh tranh lành mạnh;

2) Bình đẳng trong tiếp cận các yếu tố sản xuất và nguồn lực dịch vụ công, bao gồm vốn, công nghệ, nguồn nhân lực, dữ liệu, đất đai và các nguồn tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định của pháp luật và trong việc hưởng các chính sách hỗ trợ phát triển của nhà nước (Điều 12); 3) Bình đẳng trong việc hưởng cơ chế tài chính nhà nước, cung ứng đất đai, mục tiêu phát thải ô nhiễm, tiếp cận dữ liệu công, cấp phép hành nghề, thiết lập tiêu chuẩn, hồ sơ dự án, đánh giá chức danh nghề nghiệp, khen thưởng, tôn vinh và nguồn nhân lực (Điều 13).

Bên cạnh đó, Điều 15 yêu cầu các cơ quan thực thi pháp luật phải ngăn chặn, chấm dứt tình trạng độc quyền và cạnh tranh không lành mạnh trong các hoạt động kinh tế thị trường, xử lí theo quy định của pháp luật mọi hành vi lạm dụng quyền lực hành chính để loại trừ hoặc hạn chế cạnh tranh và tạo môi trường thị trường thuận lợi cho các tổ chức kinh tế tư nhân.

Thứ ba, chỉ ra các giải pháp hỗ trợ tài chính và xúc tiến đầu tư cho các tổ chức kinh tế tư nhân

Các giải pháp xúc tiến đầu tư bao gồm: 1) Hỗ trợ các tổ chức kinh tế tư nhân tham gia vào các chiến lược, dự án trọng điểm quốc gia, khởi nghiệp; 2) Định hướng đầu tư tư nhân vào các lĩnh vực then chốt của nền kinh tế; 3) Khuyến khích hợp tác công-tư; 4) Cung cấp các dịch vụ chuẩn hoá, hiệu quả và thuận tiện cho các tổ chức kinh tế tư nhân trong việc xúc tiến đầu tư; 5) Hỗ trợ các tổ chức kinh tế tư nhân tăng cường ứng dụng công nghệ mới, thử nghiệm ứng dụng công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới và mô hình mới, tận dụng vai trò của thị trường công nghệ và các tổ chức dịch vụ trung gian, thúc đẩy ứng dụng và phổ biến thành tựu khoa học và công nghệ bằng nhiều hình thức (từ Điều 16 đến Điều 19).

Các giải pháp hỗ trợ tài chính được quy định tại các điều từ Điều 20 đến Điều 26 của Luật, theo đó các tổ chức kinh tế tư nhân được tăng khả năng tiếp cận vốn dưới các hình thức vay tín dụng, phát hành cổ phiếu, trái phiếu và các hình thức khác; tiếp cận các dịch vụ tài chính; được đối xử bình đẳng về cấp tín dụng, quản lí tín dụng, quản lí rủi ro và phí dịch vụ; được chia sẻ rủi to tài chính theo cơ chế thị trường. Bên cạnh đó, Luật còn quy định về cơ chế hỗ trợ các tổ chức báo cáo tín dụng cung cấp dịch vụ báo cáo tín dụng cho hoạt động tài trợ của tổ chức kinh tế tư nhân, hỗ trợ các tổ chức xếp hạng tín nhiệm tối ưu hoá phương pháp xếp hạng tín nhiệm cho tổ chức kinh tế tư nhân, tăng cường hiệu quả cung cấp xếp hạng tín nhiệm giúp các tổ chức này dễ dàng tiếp cận nguồn vốn.

Thứ tư, thúc đẩy hoạt động đổi mới khoa học và công nghệ của các tổ chức kinh tế tư nhân

Coi khoa học công nghệ là yếu tố then chốt tạo động lực phát triển mới, Luật chú trọng các giải pháp thúc đẩy các tổ chức kinh tế tư nhân tham gia sâu, tích cực vào các hoạt động khoa học công nghệ của đất nước. Các tổ chức kinh tế tư nhân được khuyến khích tăng cường nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu tiên tiến, phát triển các công nghệ cốt lõi then chốt, công nghệ cơ bản chung, công nghệ tiên tiến liên ngành, thúc đẩy phát triển đồng bộ đổi mới khoa học và công nghệ với đổi mới công nghiệp, hình thành các ngành công nghiệp mới, mô hình mới, động lực mới (Điều 27). Nhà nước hỗ trợ họ tham gia

các dự án khoa học công nghệ quốc gia, chủ trì nhiệm vụ nghiên cứu công nghệ trọng điểm quốc gia, mở cửa cơ sở hạ tầng nghiên cứu khoa học quốc gia quan trọng, chia sẻ công khai các nền tảng nghiên cứu và công nghệ chung, khuyến khích các trường đại học, viện nghiên cứu hợp tác để thương mại hoá kết quả nghiên cứu.

Không những thế, Luật còn quy định cơ chế hỗ trợ các tổ chức kinh tế tư nhân tham gia hợp pháp vào nghiên cứu, phát triển công nghệ số và công nghệ thông minh chung, phát triển thị trường yếu tố dữ liệu, sử dụng dữ liệu hợp lí theo quy định của pháp luật (Điều 29); cho phép tổ chức kinh tế tư nhân tham gia hợp pháp vào việc thiết lập tiêu chuẩn; được Nhà nước cung cấp các dịch vụ và tiện ích về cơ sở hạ tầng nghiên cứu khoa học, kiểm định kĩ thuật, tiêu chuẩn và quy cách, chứng nhận chất lượng, kiểm định và thử nghiệm, quyền sở hữu trí tuệ và ứng dụng trình diễn (Điều 30); hỗ trợ ứng dụng công nghệ mới, thử nghiệm ứng dụng công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới và mô hình mới (Điều 31); tăng cường bảo hộ sở hữu trí tuệ, xử lí vi phạm và bồi thường thiệt hại do vi phạm sở hữu trí tuệ; cung cấp các dịch vụ bảo hộ sở hữu trí tuệ nhanh chóng; phối hợp, giải quyết tranh chấp đa phương, hỗ trợ bảo hộ quyền và hướng dẫn ứng phó với các tranh chấp sở hữu trí tuệ ở nước ngoài và cảnh báo rủi ro (Điều 33); hỗ trợ tăng cường phòng ngừa và quản lí rủi ro, nâng cao năng lực cạnh tranh cốt lõi (Điều 37)...

Như vậy, có thể thấy Nhà nước tạo điều kiện cho các tổ chức kinh tế tư nhân thực sự đóng vai trò tích cực trong việc thúc đẩy đổi mới khoa học và công nghệ, xây dựng năng suất mới, xây dựng hệ thống công nghiệp hiện đại của đất nước.

Thứ năm, tăng cường pháp chế, bảo vệ quyền và lợi ích của các tổ chức kinh tế tư nhân

Tuân thủ pháp luật là nhiệm vụ của bất kì tổ chức, cá nhân nào, trong đó có tổ chức kinh tế tư nhân. Về phía các tổ chức kinh tế tư nhân, họ phải hoạt động theo pháp luật, "lấy công cuộc toàn dân tộc làm trọng tâm", phải *"tích cực tham gia phát triển kinh tế, tạo việc làm, cải thiện đời sống nhân dân, đổi mới khoa học công nghệ"* (Điều 35); tuân thủ pháp luật về lao động, việc làm, an toàn sản xuất, sức khỏe nghề nghiệp, an sinh xã hội, môi trường sinh thái, tiêu chuẩn chất lượng, quyền sở hữu trí tuệ, an ninh mạng và dữ liệu, thuế và tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh (Điều 36); có trách nhiệm hoàn thiện cơ cấu quản trị và hệ thống quản lí, điều tiết hành vi của người vận hành, tăng cường giám sát nội bộ và đạt được sự quản trị chuẩn mực (Điều 38); tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội và tự nguyện tham gia các hoạt động phúc lợi công cộng, từ thiện, cứu trợ khẩn cấp và các hoạt động khác (Điều 42); tăng cường quản lí tài chính, chuẩn hoá chế độ kế toán, phòng ngừa gian lận tài chính theo quy định của pháp luật, có sự tách bạch tài sản của tổ chức kinh tế tư nhân với tài sản cá nhân của người điều hành (Điều 40); đảm bảo sự hoạt động của tổ chức đảng, công đoàn và tổ chức quần chúng khác.

Về phía Nhà nước, phải đảm bảo các điều kiện, dịch vụ cho các tổ chức kinh tế tư nhân, cụ thể: 1) thiết lập cơ chế trao đổi thông tin giữa chính quyền và doanh nghiệp một cách thông suốt, hiệu quả, kịp thời tiếp thu ý kiến, kiến nghị của các doanh nghiệp

tư nhân và giải quyết những vấn đề chính đáng của họ; 2) ưu tiên lấy ý kiến, kiến nghị của các doanh nghiệp tư nhân, các hiệp hội ngành nghề và phòng thương mại trong quá trình xây dựng pháp luật; 3) kịp thời công khai và áp dụng các chính sách ưu đãi doanh nghiệp, khuyến khích tinh thần khởi nghiệp; cung cấp dịch vụ công về đăng kí kinh doanh, chuyển đổi doanh nghiệp; 4) hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, dịch vụ nhân lực; 5) khi thực thi pháp luật phải tránh hoặc giảm thiểu tác động đến hoạt động sản xuất và kinh doanh bình thường của các tổ chức kinh tế tư nhân, đồng thời kịp thời phản hồi và giải quyết các yêu cầu hợp lí, chính đáng của họ; 6) chia sẻ thông tin quản lí, thực hiện giám sát, thanh tra hành chính phải lựa chọn ngẫu nhiên đối tượng thanh tra và cán bộ thực thi pháp luật, nội dung và kết quả thanh tra phải được công khai kịp thời, hợp nhất hoặc đưa vào phạm vi thanh tra liên ngành nếu có nội dung thanh tra đối với một đối tượng; 7) hoàn thiện cơ chế khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm hành chính, xử lí vi phạm pháp luật, giải quyết tranh chấp và khôi phục uy tín. *"Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải kịp thời bãi bỏ các biện pháp kỉ luật, gỡ bỏ hoặc chấm dứt việc công khai thông tin gian lận và tạo điều kiện khôi phục đồng bộ trên các nền tảng thông tin tín dụng công cộng có liên quan theo quy định của pháp luật"* (Điều 54).

Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân chú trọng các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích của các tổ chức kinh tế tư nhân theo quy định pháp luật như: 1) Bảo vệ quyền nhân thân, quyền tài sản, quyền tự chủ kinh doanh của tổ chức kinh tế tư nhân và người điều hành tổ chức, bao gồm cả quyền và lợi ích hợp pháp của họ (Điều 58); 2) Việc cưỡng chế hạn chế quyền tự do cá nhân; trưng thu, trưng dụng tài sản; tạm giữ, tạm giam, phong tỏa tài sản phải được thực hiện nghiêm ngặt theo đúng quy định pháp luật; 3) Việc điều tra phải tránh hoặc giảm thiểu ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bình thường của doanh nghiệp; phải phân biệt rõ ràng giữa tranh chấp kinh tế và tội phạm kinh tế, đồng thời phải tuân thủ các quy định của pháp luật về thời hiệu khởi kiện; hoạt động sản xuất, kinh doanh không vi phạm quy định của Bộ luật Hình sự thì không bị coi là tội phạm.

Đặc biệt Luật đã nhận diện được tập trung xoá bỏ tận gốc rễ một vấn đề quan trọng cản trở về mặt kinh tế là việc chậm chễ thanh toán từ cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước, theo đó các cơ quan này *"phải kịp thời thanh toán cho tổ chức kinh tế tư nhân theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng. Không được từ chối hoặc trì hoãn việc thanh toán cho tổ chức kinh tế tư nhân vì lí do thay đổi nhân sự, quy trình thanh toán nội bộ hoặc nếu hợp đồng không quy định, chờ phê duyệt nghiệm thu hoàn thành hoặc kiểm toán cuối kì"* (Điều 67). Việc nhận thanh toán của bên thứ ba không được là điều kiện để thanh toán cho các tổ chức kinh tế tư nhân vừa và nhỏ (Điều 68).

Để đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của quy định, Luật cũng xác định rõ chế tài: mọi hành vi vi phạm quy định của Luật này đều bị cơ quan có thẩm quyền xử lí kỉ luật và phải khắc phục hậu quả (từ Điều 71 đến Điều 73).

Bằng việc tập trung xoá bỏ những bất cập kìm hãm sự phát triển của kinh tế tư nhân trong thời gian qua, Luật Thúc đẩy

kinh tế tư nhân đã *"phá bỏ những xiềng xích cản trở sự tiến lên của khu vực này"*[24]. Cơ chế chủ động bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp bằng cách có thể khiếu nại, tố cáo, khởi kiện các hành vi vi phạm Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân thay vì chỉ dựa trên giải quyết tranh chấp hợp đồng dân sự, kinh tế sẽ ràng buộc chặt chẽ trách nhiệm của cơ quan công quyền, giúp đem lại cảm giác an toàn cho doanh nghiệp tư nhân.

4. Chính sách phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam hiện nay và một số gợi mở từ kinh nghiệm của Trung Quốc

Tại Việt Nam, kinh tế tư nhân đã được chính thức thừa nhận tại Đại hội Đảng lần thứ VI năm 1986. Hội nghị Trung ương 5 khoá IX đã ban hành Nghị quyết số 14-NQ/TW ngày 18/3/2002 về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân với nhiều giải pháp quan trọng khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân. Đại hội Đảng lần thứ X đã chính thức khẳng định kinh tế tư nhân là một trong những động lực của nền kinh tế. Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kì đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế được ban hành trong nhiệm kì Đại hội lần thứ XI. Đại hội lần thứ XII tiếp tục đánh giá kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế để trên cơ sở đó Hội nghị Trung ương 5 khoá XII ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm khuyến khích, hỗ trợ phát triển khu vực kinh tế tư nhân. Vị trí, vai trò quan trọng của kinh tế tư nhân tiếp tục được khẳng định tại Đại hội lần thứ XIII năm 2021. Năm 2023, trước bối cảnh tình hình mới, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 41-NQ/TW về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kì mới[25]. Chính sách phát triển kinh tế tư nhân đã có bước đột phá chiến lược khi Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân được ban hành, trong đó xác định kinh tế tư nhân là *"một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia, là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tái cấu trúc nền kinh tế"*.

Trong bối cảnh kinh tế Việt Nam đang bộc lộ nhiều hạn chế trong khu vực kinh tế tư nhân như công nghệ còn lạc hậu, chất lượng nhân lực thấp và không đồng đều, hạn chế về năng lực quản trị, tình trạng thiếu hụt nguồn vốn và dòng tiền kinh doanh, khó khăn trong tiếp cận vốn tín dụng, các gói chính sách hỗ trợ giảm lãi suất ngân hàng...[26], Nghị quyết số 68-NQ/TW thể hiện quyết tâm của Đảng thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển lên tầm cao mới. Bối cảnh hiện nay cho

[24] Bích Thuận (2025), tlđd.

[25] Vũ Xuân Hùng (2025), "Thực trạng và giải pháp góp phần phát triển kinh tế tư nhân trong bối cảnh hiện nay của ngành nội vụ", *Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động*, https://tcnnld.vn/news/detail/68188/Thuc-trang-va-giai-phap-gop-phan-phat-trien-kinh-te-tu-nhan-trong-boi-canh-hien-nay-cua-nganh-Noi-vu.html, truy cập 05/3/2026.

[26] Nguyễn Trường An (2024), *Thực trạng phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam*, https://kinhtevadubao.vn/thuc-trang-phat-trien-kinh-te-tu-nhan-o-viet-nam-29803.html, truy cập 05/3/2026.

thấy hệ thống pháp luật về kinh tế tư nhân ở Việt Nam hiện nay khá đầy đủ, đồng bộ, từ quy định trong Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi năm 2025), đến Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Doanh nghiệp năm 2020 (sửa đổi năm 2025), Luật Đầu tư năm 2025, là những đạo luật xương sống để tạo trụ cột cho kinh tế tư nhân. Bên cạnh đó trong từng lĩnh vực của nền kinh tế lại có hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật từ luật đến các nghị định, thông tư. Tuy nhiên, thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển lên tầm cao mới cần có chất xúc tác mới, động lực mới ở tầm vĩ mô để đủ sức định hình hệ thống, làm đầu tàu dẫn dắt hệ thống pháp luật kinh tế tư nhân.

Qua nhiên cứu kinh nghiệm của Trung Quốc, bài viết gợi mở một số đề xuất như sau:

Thứ nhất, nhanh chóng thể chế hoá Nghị quyết số 68-NQ/TW để hiện thực hoá chính sách của Đảng thành quy định pháp luật

Mặc dù Nghị quyết là văn kiện của Đảng nhưng để hiện thực hoá áp dụng rộng rãi trong thực tiễn cần thể chế hoá bằng các quy định pháp luật cụ thể, có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với mọi tổ chức, cá nhân. Kinh nghiệm của Trung Quốc cho thấy: thành phần kinh tế tư nhân từ khi được ghi nhận vào năm 1978 liên tục được khuyến khích phát triển bằng các văn kiện của Đảng Cộng sản Trung Quốc nhưng đến năm 2025 đã được ghi nhận trong một đạo luật riêng về phát triển kinh tế tư nhân. Đây là cơ sở pháp lí vững chắc để giải quyết những vướng mắc hiện hữu, tạo cơ chế hữu hiệu thúc đẩy kinh tế tư nhân tiến mạnh hơn trên con đường xây dựng CNXH. Việt Nam có thể học hỏi kinh nghiệm này để nghiên cứu xây dựng một đạo luật riêng (luật thúc đẩy kinh tế tư nhân) nhằm luật hoá các chủ trương, chính sách hiện hành và đi xa hơn trong các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khuyến khích, hỗ trợ sự phát triển của kinh tế tư nhân.

Thứ hai, xác định các nguyên tắc khẳng định vị trí, vai trò của các tổ chức kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia, đồng thời thay đổi cách tiếp cận ứng xử với các tổ chức kinh tế tư nhân

Các nguyên tắc này sẽ là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của các tổ chức kinh tế tư nhân cũng như cách ứng xử của các cơ quan nhà nước, các thiết chế quản lí kinh tế đối với tổ chức kinh tế tư nhân. Đặc biệt, cần định nghĩa rõ ràng các khái niệm và phân biệt "tổ chức kinh tế tư nhân" với "doanh nghiệp tư nhân" như Điều 77 Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân Trung Quốc để tránh nhầm lẫn khi áp dụng. Điều này đòi hỏi sửa đổi đồng thời quy định liên quan của Luật Doanh nghiệp về doanh nghiệp tư nhân, đặc biệt cần sửa tên gọi "doanh nghiệp tư nhân" theo thông lệ quốc tế (Proprietorship hay Sole Proprietorship) [27].

Thay vì luôn là chủ thể kinh doanh "đứng thứ hai", bị đối xử bất bình đẳng ở nhiều trường hợp[28], đã đến lúc các tổ chức kinh tế

[27] Theo Luật Doanh nghiệp hiện hành, doanh nghiệp tư nhân là thuật ngữ chỉ một loại hình doanh nghiệp. Trên thực tế, nhiều khi cụm từ "doanh nghiệp tư nhân" được sử dụng khi đề cập các tổ chức kinh tế tư nhân, tức là các doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế tư nhân (bao gồm cả các loại hình doanh nghiệp khác như công ti cổ phần, TNHH…). Vì thế, các tác giả đề xuất tiếp thu kinh nghiệm nước ngoài, không dùng từ doanh nghiệp cho loại hình kinh doanh này.

[28] Quang Thuần (2025), *Doanh nghiệp tư nhân sợ nhất bị phân biệt đối xử*, https://thanhnien.vn/doanh-nghiep-tu-nhan-so-nhat-bi-phan-biet-doi-xu-18525 0530125708741.htm, truy cập 31/5/2026; VTV (2025), *Kinh tế tư nhân cần được đối xử bình đẳng và hiệu quả*, https://vtv.vn/kinh-te/kinh-te-tu-nhan-can-duoc

tư nhân phải đứng lên ở vị trí hàng đầu, cùng gánh vác những trọng trách quan trọng của nền kinh tế cùng với khu vực kinh tế nhà nước. Thậm chí, họ cần trở thành "một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia", trong bối cảnh đất nước cần động lực phát triển nhanh, bền vững trong kỉ nguyên mới.

Không chỉ dừng lại ở ghi nhận nguyên tắc như một tuyên ngôn chính trị, cần thay đổi tư duy và cách tiếp cận ứng xử với các tổ chức kinh tế tư nhân như trong Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân Trung Quốc. Theo đó thay vì trước kia các tổ chức kinh tế tư nhân khi bị vi phạm chỉ dựa vào cơ chế kiến nghị tới các cơ quan nhà nước hay giải quyết tranh chấp hợp đồng dân sự, kinh tế, thì nay các tổ chức kinh tế tư nhân có quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện các hành vi vi phạm pháp luật (tức là vi phạm Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân và các luật khác liên quan) của các chủ thể khác, trong đó có các chủ thể quản lí nhà nước, dẫn đến trách nhiệm trực tiếp, thậm chí là trách nhiệm hình sự của những người vi phạm, từ đó hạn chế hành vi vi phạm của cơ quan công quyền[29].

Thứ ba, xoá bỏ các rào cản hiện nay đang cản trở hoạt động bình đẳng của các doanh nghiệp ngoài quốc doanh

Nội dung này nhằm đảm bảo cạnh tranh công bằng giữa các thành phần kinh tế; bảo đảm sự bình đẳng trong tiếp cận vốn, tiếp cận đất đai và các nguồn lực khác; bảo đảm bình đẳng hưởng các cơ chế hỗ trợ, khuyến khích của Nhà nước. Đặc biệt, cần có quy định cụ thể về trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc của tổ chức kinh tế tư nhân, trong đó có nghĩa vụ giải ngân vốn nhà nước cũng như thanh toán của các doanh nghiệp lớn đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngoài quốc doanh như kinh nghiệm của Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân Trung Quốc. Khi đã được luật hoá thì việc thi hành sẽ trở thành bắt buộc, hạn chế khả năng vi phạm của các chủ thể, nhất là khi luật quy định cụ thể về chế tài áp dụng đối với hành vi vi phạm các quy định này.

Thứ tư, ban hành các biện pháp khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức kinh tế tư nhân phát triển tương tự như Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân Trung Quốc.

Các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích có thể là: 1) các giải pháp chính sách về tài chính như ưu tiên tiếp cận nguồn lực, vốn vay; lãi suất ưu đãi; chia sẻ rủi ro tài chính; hỗ trợ đánh giá tín nhiệm tín dụng...); 2) các giải pháp chính sách về đầu tư như khuyến khích đầu tư, cắt giảm thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh...; 3) các giải pháp chính sách về khoa học công nghệ; 4) các giải pháp chính sách về bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức kinh tế tư nhân và những người điều hành.

Kết luận

Luật Thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân của Trung Quốc tạo nên một làn sóng hứng khởi từ phía các nhà kinh doanh, *"nâng cao niềm tin của các tổ chức kinh tế tư nhân và thúc đẩy đầu tư tư nhân để khôi phục tốc độ tăng trưởng nhanh càng sớm càng tốt"*[30].

-doi-xu-binh-dang-va-hieu-qua-202503182026093 75.htm, truy cập 31/5/2026.

[29] Cần phân biệt với quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện vốn đã có trong quy định pháp luật. Khi quy định nghĩa vụ của cơ quan nhà nước trong Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân, nếu cơ quan nhà nước không thực hiện thì tức là vi phạm Luật. Từ đó thậm chí xác định trách nhiệm có thể là trách nhiệm hình sự.

[30] Trịnh Tân Lập (2025), tlđd, tr. 2.

Nghiên cứu chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế tư nhân ở Trung Quốc cho thấy Trung Quốc đã trải qua quá trình dài để thay đổi từ nhận thức, chủ trương, chính sách đến lập pháp. Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân luật hoá vai trò của kinh tế tư nhân và các nguyên tắc cơ bản đối với kinh tế tư nhân, xoá bỏ những rào cản bất bình đẳng, là một động lực mới thúc đẩy đầu tư tư nhân phát triển.

Trong bối cảnh hiện nay ở Việt Nam rất cần động lực phát triển nhanh, bền vững đất nước trong kỉ nguyên mới, kinh tế tư nhân phải trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia. Để làm được điều này trong một nhà nước pháp quyền, trước hết cần thiết lập khuôn khổ pháp lí tạo nền móng vững chắc cho động lực kinh tế này trở thành quan trọng nhất.

Các giải pháp được đề xuất trong bài viết sẽ giúp tạo lập khuôn khổ pháp lí vững chắc nhằm cải thiện môi trường kinh doanh thông thoáng, tạo điều kiện cho các tổ chức kinh tế tư nhân phát triển. Môi trường kinh doanh thông thoáng, nhất quán chính là yếu tố quan trọng để các chủ thể kinh doanh tự tin, sáng tạo và bứt phá. Các giải pháp này sẽ là tiền đề quan trọng góp phần giúp Việt Nam đạt được mục tiêu đến năm 2030 có 2 triệu doanh nghiệp, đóng góp 55-58% GDP với các chính sách đặc biệt về tài chính, đất đai và công nghệ như Nghị quyết số 68/NQ-TW đặt ra./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Quân (2025), *Tại sao Trung Quốc lần đầu tiên ban hành Luật thúc đẩy kinh tế tư nhân?*, https://nhandan.vn/tai-sao-trung-quoc-lan-dau-tien-ban-hanh-luat-thuc-day-kinh-te-tu-nhan-post880833.html#lg=1&slide=0
2. Nguyễn Chiến (2013), *Trung Quốc: Nhiều cải cách lớn về KT-XH*, https://baochinhphu.vn/trung-quoc-nhieu-cai-cach-lon-ve-kt-xh-102153428.htm
3. OECD (2025), *Economic Outlook: GDP and inflation projections, December 2025*, China Economic Snapshot, https://www.oecd.org/en/topics/sub-issues/economic-surveys/china-economic-snapshot.html
4. Trần Lê Đăng Phương, Nguyễn Thành Phương (2023), "Phát triển kinh tế tư nhân: Kinh nghiệm của Trung Quốc và một số gợi mở cho Việt Nam", *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 8, https://kinhtevadubao.vn/phat-trien-kinh-te-tu-nhan-kinh-nghiem-cua-trung-quoc-va-mot-so-goi-mo-cho-viet-nam-27513.html
5. Trịnh Tân Lập (2025), "Thực thi Luật Thúc đẩy kinh tế tư nhân để thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển lành mạnh", *Kỉ yếu Hội thảo quốc tế: Tối ưu hoá môi trường kinh doanh và đảm bảo dịch vụ theo pháp luật - Phát triển chất lượng cao khu vực biên giới*, Nam Ninh, ngày 16/10/2025.
6. Vũ Xuân Hùng (2025), "Thực trạng và giải pháp góp phần phát triển kinh tế tư nhân trong bối cảnh hiện nay của ngành nội vụ", *Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động*, https://tcnnld.vn/news/detail/68188/Thuc-trang-va-giai-phap-gop-phan-phat-trien-kinh-te-tu-nhan-trong-boi-canh-hien-nay-cua-nganh-Noi-vu.html
7. Wayne M. Morrison (2014), *China's Economic Rise: History, Trends, Challenges, and Implications for the United States*, Congressional Research Service, https://web.archive.org/web/20150318105545